TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **101**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 10-8-2023
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Minh Thật**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Hiến**

Ông **Trần Huy Toàn**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Đỗ Gia Linh** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa*: Bà **Phan Thị Mỹ Ngân** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 270/2023/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2023, về việc: *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 75/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị Lự**, sinh năm: 1967; nơi cư trú: thôn Xuân Hòa 1, xã Ninh Phụng, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Có đơn xin xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông **Phan Tái Kỉnh**, sinh năm: 1968; nơi cư trú: thôn Xuân Hòa 2, xã Ninh Phụng, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Lê Thị Lự trình bày:

Bà Lê Thị Lự kết hôn với ông Phan Tái Kỉnh và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Phụng, thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa năm 1988, có 02 con chung là Phan Hiếu Tín, sinh ngày 22/5/1989, Phan Hiếu Tâm, sinh ngày: 17/6/1994. Trong quá trình chung sống với nhau ông Kỉnh hay nhậu nhẹt rồi kiếm cớ chửi bới, đánh đập bà Lự. Hiện nay, vợ chồng mỗi người sống mỗi nơi, không quan tâm đến nhau. Bà Lự xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Kỉnh. Các con chung đã đủ tuổi thành niên, không yêu cầu Tòa án giải quyết, về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn Phan Tái Kỉnh để giải quyết vụ án nhưng ông Kỉnh vắng mặt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát xác định Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt là tự từ bỏ quyền và lợi ích của mình.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: ông Phan Tái Kỉnh là bị đơn đã được Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt; bà Lê Thị Lự có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Lự và ông Phan Tái Kỉnh đủ điều kiện kết hôn và tự nguyện đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Ninh Phụng, thị xã Ninh Hòa theo Giấy chứng nhận kết hôn số 64, ngày 28 tháng 12 năm 1988 nên xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Lự và ông Kỉnh là hợp pháp. Sau khi kết hôn bà Lự và ông Kỉnh phát sinh mâu thuẫn, không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Ông Kỉnh đã được Tòa án triệu tập để hòa giải nhưng đều vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân giữa bà Lự và ông Kỉnh đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc bà Lự yêu cầu ly hôn với ông Kỉnh là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Lê Thị Lự xác định có 02 con chung Phan Hiếu Tín, sinh ngày 22/5/1989; Phan Hiếu Tâm, sinh ngày: 17/6/1994 đã thành niên nên bà Lự không yêu cầu giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Bà Lê Thị Lự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Bà Lê Thị Lự phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào các Điều 28, Điều 35, Điều 147, điểm b, khoản 2 Điều 227, Điều 264, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Lê Thị Lự được ly hôn với ông Phan Tái Kỉnh.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Bà Lê Thị Lự và ông Phan Tái Kỉnh có hai con chung Phan Hiếu Tín, sinh ngày 22/5/1989; Phan Hiếu Tâm, sinh ngày: 17/6/1994 đã thành niên và bà Lự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

3. Về tài sản chung: Bà Lê Thị Lự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

4. Về án phí: Bà Lê Thị Lự phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2022/0000859 ngày 11/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp pháp.

* *Quy định chung:* Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hánh án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã Ninh Phụng, GKH số 64 ngày 28/12/1988;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Minh Thật